

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO THỰC HIỆN
HOẠT ĐỘNG MUA BÁN HÀNG HÓA VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN TRỰC
TIẾP ĐẾN MUA BÁN HÀNG HÓA
NĂM...**

Kính gửi: - Bộ Công Thương¹...;
- Bộ²...;
- Sở Công Thương tỉnh/thành phố³....

Tên doanh nghiệp:

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:Fax:Email:Website (nếu có):.....

Giấy phép kinh doanh số:do..... cấp ngày... tháng ... năm...⁴

Số lượng cơ sở bán lẻ đã được cấp phép/đang hoạt động trên phạm vi toàn quốc⁵:

.....

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIẤY PHÉP KINH DOANH

1. Thực hiện quyền phân phối bán lẻ không gắn với lập cơ sở bán lẻ (nếu có)

Nhóm hàng	Nhập khẩu		Mua trong nước		Tổng	
	Doanh thu (triệu VNĐ)	So với năm trước (%)	Doanh thu (triệu VNĐ)	So với năm trước (%)	Doanh thu (triệu VNĐ)	So với năm trước (%)
	(1)		(2)		(1) + (2)	
1. Thực phẩm						
2. Phi thực phẩm						
3. ...						
Tổng cộng						

2. Thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối hàng hóa theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 9 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP (nếu có)

Tiêu chí	Số lượng		Doanh thu		Lợi nhuận	
	Số lượng (ĐVT)	So với năm trước (%)	Doanh thu (triệu VNĐ)	So với năm trước (%)	Lợi nhuận (triệu VNĐ)	So với năm trước (%)
1. Nhập khẩu						
2. Mua trong nước						
Tổng cộng						

3. Thực hiện các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa⁶

a) Hoạt động...

- Nội dung hoạt động/lĩnh vực/mặt hàng chính:

- Doanh thu:

- Lợi nhuận:

- Đối tác/bạn hàng chính:

- Nội dung khác:

b) Hoạt động...

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIẤY PHÉP LẬP CƠ SỞ BÁN LẺ (nếu có)

1. Tình hình kinh doanh chung của các cơ sở bán lẻ

Tỉnh/thành phố	Nhập khẩu		Mua trong nước		Doanh thu		Lợi nhuận	
	Doanh thu (triệu VNĐ)	So với năm trước (%)	Doanh thu (triệu VNĐ)	So với năm trước (%)	Doanh thu (triệu VNĐ)	So với năm trước (%)	Lợi nhuận (triệu VNĐ)	So với năm trước (%)
	(1)		(2)		(1) + (2)			
1. Tỉnh/thành phố...								
- Cơ sở bán lẻ số...								
- Cơ sở bán lẻ số...								

Cộng								
2. Tỉnh/thành phố...								
- Cơ sở bán lẻ số...								
...								
Cộng								
3. ...								
Tổng cộng								

2. Tình hình kinh doanh theo mặt hàng, nhóm hàng của các cơ sở bán lẻ

a) Tình hình kinh doanh theo nhóm hàng

Nhóm hàng	Nhập khẩu		Mua trong nước	
	Doanh thu (triệu VNĐ)	So với năm trước (%)	Doanh thu (triệu VNĐ)	So với năm trước (%)
I. THỰC PHẨM				
1. Tỉnh/thành phố...				
- Cơ sở bán lẻ số...				
- Cơ sở bán lẻ số...				
...				
Cộng thực phẩm				
2. Tỉnh/thành phố...				
- Cơ sở bán lẻ số...				
...				
Cộng thực phẩm				
II. PHI THỰC PHẨM				
1. Tỉnh/thành phố...				

- Cơ sở bán lẻ số...				
- Cơ sở bán lẻ số...				
...				
Cộng phi thực phẩm				
2. Tỉnh/thành phố...				
- Cơ sở bán lẻ số...				
...				
III. TỔNG CỘNG				
1. Tổng cộng thực phẩm				
2. Tổng cộng phi thực phẩm				

b) Tình hình kinh doanh hàng hóa theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 9 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP

Mặt hàng	Số lượng (ĐVT)		Doanh thu (Triệu VNĐ)	
	Năm báo cáo	So với năm trước (%)	Năm báo cáo	So với năm trước (%)
I. MẶT HÀNG GẠO				
1. Tỉnh/thành phố...				
Cơ sở bán lẻ số...				
Cơ sở bán lẻ số...				
...				
Cộng mặt hàng gạo				
2. Tỉnh/ thành phố...				
...				
Cộng mặt hàng gạo				

II. MẶT HÀNG ĐƯỜNG				
1. Tỉnh/thành phố...				
Cơ sở bán lẻ số...				
Cơ sở bán lẻ số...				
...				
Cộng mặt hàng đường				
2. Tỉnh/thành phố				
...				
III. MẶT HÀNG...				
IV. TỔNG CỘNG	...	...	...	...
1. Tổng cộng mặt hàng gạo				
2. Tổng cộng mặt hàng đường				
3. Tổng cộng mặt hàng...				

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC⁷

STT	Chỉ tiêu	Kết quả (triệu VNĐ)	So với năm trước (%)
1	Doanh thu		
2	Lợi nhuận trước thuế		
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
4	Các nghĩa vụ thuế và tài chính khác...		

Doanh nghiệp cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung báo cáo này./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

¹ Gửi Bộ Công Thương trong trường hợp doanh nghiệp thực hiện hoạt động quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g, h và i khoản 1 Điều 5 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.

² Gửi bộ quản lý ngành trong trường hợp doanh nghiệp kinh doanh hàng hóa theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 9 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.

³ Gửi Sở Công Thương nơi cấp Giấy phép kinh doanh và Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

⁴ Ghi Giấy phép kinh doanh cấp lần gần nhất.

⁵ Lập phụ lục theo tỉnh/thành phố nêu các nội dung: Số thứ tự, tên, địa chỉ cơ sở bán lẻ; số, ngày cấp của Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

⁶ Báo cáo các hoạt động được cấp phép theo quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g, h và i khoản 1 Điều 5 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.

⁷ Chỉ báo cáo các chỉ tiêu liên quan đến hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa.

Nguồn: Nghị định 09/2018/NĐ-CP